

TỔNG CÔNG TY THÀNH AN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
(Dự thảo)

Đà Nẵng, tháng 03 năm 2019

Số: /BC - HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa các Quý vị đại biểu!

Kính thưa các quý cổ đông!

Trước hết cho phép tôi thay mặt Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn các Quý vị đại biểu, cùng các Quý vị cổ đông về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CPXL Thành An 96 năm 2019.

Kính thưa Đại hội!

Công ty CPXL Thành An 96 hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp Thành An 96; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 0400100545 (thay đổi lần thứ 9 ngày 03/10/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp).

Trong năm 2018 hoạt động của Công ty có những thuận lợi, khó khăn nổi lên là:

* *Thuận lợi:* Công ty đã có kinh nghiệm sau 11 năm hoạt động theo mô hình và cơ chế của Công ty Cổ phần. Công việc gói thầu cho năm 2018 đã được chuẩn bị khá; cùng với sự ủng hộ của các cổ đông, các Chủ đầu tư; sự cố gắng, nỗ lực của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong tổ chức quản lý, điều hành, chủ động tháo gỡ khó khăn, tập trung nguồn lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

* *Khó khăn:* Nhà nước thắt chặt đầu tư công, các công trình mở mới rất hạn chế. Các công trình trong Quân đội bị cắt giảm nhiều. Địa bàn hoạt động rộng, phân tán ở nhiều nơi, một số đơn vị thiếu việc làm, một số công trình Biển đảo chờ kế hoạch bố trí vốn của Chủ đầu tư phải dừng thi công. Tốc độ giải ngân của các công trình vẫn còn chậm, Chủ đầu tư nợ đọng nhiều dẫn đến thiếu vốn sản xuất.

Thông tin chung về Công ty tính đến ngày 31/12/2018:

1. Tổng số lao động tham gia đóng bảo hiểm thời điểm 31/12/2018 là: 688 người (Sỹ quan: 13; QNCN: 11; CNVQP: 11; LĐHH không xác định thời hạn: 653)

2. Bộ máy quản lý: Bao gồm HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

*Trong đó:

- **Hội đồng Quản trị:** có 05 thành viên, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên (trong đó có 01 người kiêm Giám đốc Công ty, 01 người kiêm Phó giám đốc Công ty và 01 người kiêm Kế toán trưởng).

- **Ban giám đốc:** Có 04 người: 01 Giám đốc và 3 Phó giám đốc (trong đó có 01 PGĐ kiêm Giám đốc Xí nghiệp XL 54).

- **Ban kiểm soát:** có 03 người (trong đó 01 người kiêm Trưởng phòng Tổ chức - hành chính).

3. Vốn điều lệ: 124,197 tỷ đồng.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018.

1. Các phiên họp của HĐQT.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc được quy định trong Điều lệ Công ty CPXL Thành An 96.

Các phiên họp định kỳ tập trung vào các nội dung: Quyết định chiến lược phát triển kế hoạch SXKD dài hạn, trung hạn và hàng năm. Sửa đổi hệ thống Quy chế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên. Quyết định đầu tư và thanh xử lý tài sản. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, thị phần. Đánh giá kết quả và thông qua kế hoạch SXKD hàng quý, 6 tháng và cả năm. Ngoài ra HĐQT Công ty còn tổ chức các phiên họp như sau:

TT	Ngày/ Tháng	Nội dung	Ghi chú
1	01/6/2018	- HĐQT thông qua chủ trương chuyển nhượng nguyên trạng Mỏ đá Suối Mơ tại xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	
2	07/7/2018	- Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị quý II và 6 tháng đầu năm 2018. Phương hướng, mục tiêu thực hiện quý III và 6 tháng cuối năm 2018 - Thông qua việc bổ nhiệm Ông Lê Ngọc Trường – Trưởng phòng TC-HC Công ty đảm nhiệm Thư ký HĐQT trong nhiệm kỳ 2018-2023	
3	11/7/2017	- Thông qua kế hoạch tăng vốn Điều lệ từ quỹ đầu tư phát triển theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số: 01/NĐ-ĐHCĐ ngày 10/04/2018	
4	24/7/2018	- Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về việc huy động vốn của người lao động trong đơn vị để phục vụ sản xuất kinh doanh	
5	06/10/2018	- Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị quý III và 9 tháng đầu năm 2018. Phương hướng, mục tiêu thực hiện quý IV năm 2018 - Bổ nhiệm chức danh Trưởng ban Tài chính XN79 - Thông qua đề nghị của CN Miền Nam về không tiếp tục tham gia dự án Chung cư Quốc tế tại Nha Trang - Thông qua báo cáo của XN74 xin tháo dỡ nhà cấp 4 đã xuống cấp và tận dụng đất phía sau cơ quan Xí nghiệp để kinh doanh - Hỗ trợ kinh phí Binh đoàn tổ chức gặp mặt ngày doanh nhân Việt Nam năm 2018	

2. Các quyết định của HĐQT trong năm 2018:

HĐQT đã ban hành các quyết định liên quan đến các vấn đề như: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Hạn mức vay vốn ngân hàng phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty; Về việc huy động vốn của người lao động trong đơn vị để phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Phê duyệt quy chế quản lý hoạt động SXKD và xây dựng Công ty; phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư chi tiết thiết bị xe máy trong năm.

TT	Số QĐ	Ngày/ Tháng	Nội dung	Ghi chú
1	03/HĐQT - CTCP	15/01/2018	Quyết định của HĐQT về việc tạm ứng cổ tức năm 2017	
2	33/QĐ - HĐQT	21/03/2018	Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2018	
3	34/QĐ - HĐQT	21/03/2018	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐH năm 2018	
4	101/TB- HĐQT	31/03/2018	Thông báo ứng cử, đề cử HĐQT 2018-2023	
5	01/NQ- ĐHĐCĐ	10/04/2018	NQ + BB + Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2018	
6	177/NQ- HĐQT	02/6/2018	Nhất trí chủ trương chuyển nhượng nguyên trạng Mỏ đá Suối Mơ tại xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	
7	91/QĐ- HĐQT	07/7/2018	Bỏ nhiệm chức danh thư ký HĐQT Công ty	
8	244/NQ- HĐQT	07/7/2018	Về hạn mức vay vốn ngân hàng phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty	
9	252/ NQ - HĐQT	11/07/2018	NQ HĐQT thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	
10	280/NQ- HĐQT	24/7/2018	Đồng ý với báo cáo đề xuất của BGD Công ty về việc huy động vốn của người lao động trong đơn vị để đảm bảo vốn cho SXKD	
11	114/QĐ - HĐQT	17/08/2018	QĐ của HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ	
12	1557/QĐ- HĐQT	07/11/2018	Về việc thôi giữ chức Phó giám đốc XN33 và điều động bổ nhiệm chức danh Trưởng ban Tài chính XN79 đối với Đ/c Hà Danh Sơn	

3. Đánh giá khả năng thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tổ chức thực hiện và quản lý theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Đánh giá tổng quát kết quả SXKD trong năm: HĐQT đã xây dựng được chiến lược kinh doanh hợp lý và hiệu quả; đã thích ứng và điều chỉnh kịp thời đối với những biến động của xã hội, đặc biệt là xây dựng được cơ cấu tổ chức của Công ty phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty Cổ phần. Nội bộ đoàn kết, Cán bộ, công nhân viên, người lao động phấn khởi, tích cực tham gia sản xuất.

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã phát huy hết khả năng, năng lực và kinh nghiệm; đưa ra các Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và ngắn hạn một cách đúng đắn. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Trong thời gian qua, mặc dù môi trường kinh doanh tồn tại và phát sinh nhiều khó khăn thách thức đan xen, nguồn lực của Công ty chưa được tăng cường, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với mô hình mới. Nhưng HĐQT Công ty đã biết đặt những ưu tiên mang tính thiết yếu lên hàng đầu để làm nền tảng tạo sự phát triển bền vững và từng bước nâng cao thương hiệu của Công ty trên thị trường; đó là tạo đủ việc làm và tăng trưởng hợp lý; đời sống người lao động được nâng cao, đây cũng là một sách lược hết sức quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường của Công ty trong quá trình hội nhập và phát triển.

4. Kết quả giám sát Giám đốc điều hành:

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã thực hiện công tác giám sát Giám đốc điều hành trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện Nghị quyết và các quyết định của HĐQT.
- Tổ chức, điều hành và thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động SXKD hàng ngày của Công ty.
- Các quyết định về bổ nhiệm các chức danh quản lý, tuyển dụng lao động, chính sách lao động tiền lương, triển khai thực hiện đầu tư thanh xử lý thiết bị xe máy.

Qua giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành, HĐQT Công ty nhận thấy:

- Về tình hình thực hiện Nghị quyết: Khi triển khai tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT, Giám đốc điều hành đều thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Về tổ chức và điều hành các hoạt động SXKD: Năm 2018 các hoạt động SXKD của Công ty đều nằm trong phạm vi cho phép theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Các hoạt động SXKD đều được tuân thủ theo Luật doanh nghiệp; quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định 46 của Chính phủ và quy trình quản lý

chất lượng ISO 9001: 2015 của Công ty, đáp ứng được các yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty đã đề ra.

- Các quyết định về bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng lao động, chế độ chính sách tiền lương và đầu tư, thanh xử lý thiết bị xe máy: Giám đốc điều hành đều thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, theo Điều lệ và các Quy chế của Công ty đã ban hành.

II. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT Công ty trân trọng thông báo đến quý vị cổ đông kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

1. Kết quả SXKD năm 2018:

Theo kế hoạch SXKD mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua GTSX là: 1.950 tỷ đồng. Nhưng do Nhà nước cắt giảm đầu tư công nên việc ít; Mặc dù Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã đề ra nhiều giải pháp, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và sự nỗ lực phấn đấu của người lao động trong toàn Công ty. Nhưng trong năm, Công ty CPXL Thành An 96 vẫn chưa hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu mà kế hoạch đề ra trong năm 2018. Công ty đã thực hiện đạt được kết quả như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH 2018	TH 2018
					TH 2017	KH2018
					(%)	(%)
Giá trị sản xuất	Triệu đ	2.159.756	1.400.000	1.407.545	65	101
Tổng doanh thu	Triệu đ	2.034.250	1.300.000	1.230.434	62	95
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	45.749	28.600	27.426	60	96
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	36.588	22.880	21.941	60	97
Tỷ lệ cổ tức	%	25	12	12	48	100

- Công tác tiếp thị đấu thầu được quan tâm, chỉ đạo đúng hướng, các công trình tham gia đấu thầu đều có nguồn vốn rõ ràng, không đấu thầu những công trình, dự án chưa rõ nguồn vốn và không đấu thầu bằng mọi giá. Kết quả năm 2018 toàn Công ty trúng thầu và vận động chỉ định thầu: 74 công trình với giá trị: 822 tỷ. Trong đó trúng thầu: 34 công trình với giá trị: 667 tỷ; chỉ định thầu: 40 công trình với giá trị: 155 tỷ.

- Năm 2018 Công ty thi công 117 công trình trên khắp cả nước, hoàn thành bàn giao: 63 công trình. 100% các công trình đơn vị thi công đều đạt chất lượng kỹ

gắn với hiệu quả kinh tế. Giữ vững nhịp độ phát triển ngành nghề truyền thống, tiến dần phát triển mạnh về lĩnh vực kinh doanh dịch vụ thương mại, bất động sản. Đấu thầu có chọn lọc để tìm kiếm việc làm với các Chủ đầu tư có uy tín; phát triển thêm địa bàn ở biên giới hải đảo. Nâng cao chất lượng sản phẩm; quản lý chất lượng công trình theo đúng Nghị định 46 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng. Tìm phương án khai thác, đầu tư các khu đất của Công ty có lợi thế để khai thác có hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý; khoán đi đôi với quản; phân cấp mạnh cho cơ sở; gắn trách nhiệm người đứng đầu vào từng công việc cụ thể; gắn quyền hạn đi đôi với trách nhiệm; quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ, kết hợp công tác tạo dựng việc làm với tổ chức sản xuất và hạch toán; khuyến khích cá nhân tự bỏ vốn đầu tư, làm tốt công tác nhiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ để giảm vốn vay.

- Xây dựng hệ thống quy chế quản lý đúng luật, thông thoáng, hợp lý; kết hợp hài hòa các lợi ích: Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và các cổ đông. Phân phối tiền lương hợp lý trên cơ sở gắn quyền lợi của người lao động với năng suất, chất lượng sản phẩm và sự nghiệp phát triển của Công ty. Duy trì nghiêm kỷ luật lao động và các quy định về AT-VSLĐ, ATGT và PCCN; kiên quyết không để xảy ra mất an toàn nghiêm trọng trong mọi lĩnh vực.

- Tăng cường hơn nữa mối đoàn kết nội bộ, minh bạch trong tài chính; làm tốt công tác tư tưởng cho người lao động, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần và phúc lợi công cộng ngày một cải thiện, tạo sự đồng thuận cao. Xây dựng thương hiệu Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 ngày càng phát triển vững mạnh.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019. Với những kết quả đã đạt được trong năm 2018 là cơ sở quan trọng để Công ty thực hiện nhiệm vụ năm 2019 đạt kết quả cao hơn. HĐQT cùng Ban giám đốc của Công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hơn nữa để tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng thương hiệu Công ty trên thương trường. HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đà Nẵng, Ngày tháng 03 năm 2019

“Dự thảo”

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Kính thưa:

- Các quý vị đại biểu;
- Các quý vị cổ đông Công ty CPXL Thành An 96.

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần xây lắp Thành An 96. Quy chế hoạt động, chế độ làm việc của ban kiểm soát, Ban hành kèm theo Quyết định số: 126 của Hội đồng Quản trị Công ty CPXL Thành An 96 (Được thay thế bằng Quyết định số: 149/QĐ-HĐQT ngày 02 tháng 11 năm 2018). Qua một năm hoạt động, Ban kiểm soát xin báo cáo trước các quý vị cổ đông về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CPXL Thành An 96 về kết quả hoạt động giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, công tác Tài chính năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát như sau.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2018 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ 5 năm 2018 – 2023. Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn. Nhà nước cắt giảm đầu tư công, thị trường xây dựng cạnh tranh quyết liệt. Đầu năm một số đơn vị thiếu việc làm cục bộ do một số dự án công trình đã ký hợp đồng, triển khai thi công nhưng không được bố trí vốn phải tạm dừng. Một số địa điểm thi công bị ảnh hưởng bởi khí hậu thời tiết mưa lũ kéo dài, không thể thi công. Tuy nhiên chúng ta có những thuận lợi là: Công việc gói đầu chuyên từ năm trước đạt khá. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và toàn diện của Đảng uỷ, Chỉ huy Công ty, quyết tâm của các ngành, các cấp, cùng với sự đồng thuận của các cổ đông và người lao động tạo tiền đề để công ty phát triển ổn định và bền vững.

II. Hoạt động, thù lao và chi phí của Ban kiểm soát năm 2018.

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

** Các phiên họp của Ban Kiểm soát năm 2018:*

- Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp thường kỳ ba tháng một lần theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc được qui định tại Điều lệ Công ty cổ phần xây lắp Thành An 96 và Quy chế hoạt động, chế độ làm việc của Ban Kiểm soát. Nội dung

các phiên họp đều tập trung đánh giá, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty về:

+ Tình hình tài chính của các đơn vị trực thuộc nói riêng và toàn công ty nói chung.

+ Công tác thẩm tra số liệu giao ban công nợ định kỳ hàng quý.

+ Đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS và từng thành viên BKS:

- Thù lao hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 là : 42.238.896 đồng

- Trong đó:

+ Đ/c Ngô Sỹ Nguyên: Trưởng Ban kiểm soát : 9.710.304 đồng

+ Đ/c Lê Ngọc Trường: Thành viên Ban kiểm soát : 9.224.800 đồng

+ Đ/c Mai Tố Loan: Thành viên Ban kiểm soát : 9.224.800 đồng

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2013 – 2018) : 14.078.992 đồng

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018: (không)

III. Kết quả công tác giám sát hoạt động SXKD, công tác Tài chính và quản lý các mặt công tác khác của Công ty năm 2018.

1. Kết quả giám sát thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty:

Với sự điều hành tích cực, năng động, trách nhiệm của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, cùng chỉ huy các cơ quan, đơn vị. Mặc dù năm 2018 Công ty còn gặp nhiều khó khăn thách thức, song với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm vượt khó, cán bộ, công nhân viên, người lao động trong công ty đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả như sau:

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong hoạt động SXKD (Kế hoạch đã được điều chỉnh):*

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện kế hoạch (%)
Giá trị sản xuất	1.000 đ	1.400.000.000	1.407.545.191	101
Tổng vốn điều lệ tại DN	1.000 đ	124.199.860	124.197.870	100
Tổng doanh thu	1.000 đ	1.300.000.000	1.230.434.284	95
Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	28.600.000	27.425.752	96
Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	22.880.000	21.940.602	96
Tỷ lệ cổ tức	%	15	12	80
Thu nhập BQ	1.000 đ	9.693	10.897	112

2. Kết quả giám sát hoạt động công tác Tài chính:

- Một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc chế độ quản lý Tài chính của Nhà nước, Quy chế quản lý Tài chính của Tổng công ty và của Công ty. Cụ thể công tác đối chiếu công nợ ở một số đơn vị tại thời điểm 31/12/2018 chưa đầy đủ, công tác quản lý chi phí thi công công trình ở một số đơn vị chưa hợp lý.

- Phần lớn các đơn vị đã thường xuyên chú trọng công tác làm hồ sơ doanh thu, thanh toán khối lượng để thu hồi vốn; đảm bảo kịp thời vốn cho thi công sản xuất. Tuy nhiên một số đơn vị vẫn còn chưa chú trọng trong công tác làm Hồ sơ doanh thu để thu hồi vốn thi công.

- Công tác thu hồi vốn của một số Công trình thuộc nguồn vốn Biển đông, Hải đảo và tư nhân còn chậm phần nào ảnh hưởng đến công tác đảm bảo vốn thi công công trình của đơn vị.

- Công tác hạch toán tại một số đơn vị còn chưa phù hợp làm ảnh hưởng đến tính chính xác của số liệu, gây khó khăn trong công tác quản trị tài chính của chỉ huy đơn vị.

- Công tác hoàn chứng từ của một số công trình còn chậm.

3. Kết quả kiểm tra, giám sát các mặt công tác khác:

- *Công tác kế hoạch - Đảm bảo việc làm:* Ban Giám đốc điều hành đã tích cực và Chủ động chỉ đạo, đôn đốc điều hành sản xuất các công trình trọng điểm, công trình giám sát đặc biệt, các công trình hoàn thành bàn giao. Tổ chức thi công trên công trường đảm bảo an toàn, tiến độ và chất lượng. Công tác làm hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán thu hồi công nợ được quan tâm và chỉ đạo sát sao. Công tác Tiếp thị đấu thầu đảm bảo việc làm luôn được cấp ủy, chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng hướng; các công trình tham gia đấu thầu đều có nguồn vốn rõ ràng, không đấu thầu bằng mọi giá.

- *Công tác lao động - Tiền lương - ATVSLĐ:* Người lao động khi vào làm việc tại Công ty đều được ký kết HĐLĐ đầy đủ, đúng luật lao động. Thực hiện tốt quy chế về quản lý lao động; duy trì và chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, các quy định về AT - VSLĐ - PCCN được thực hiện và chấp hành nghiêm túc, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ việc mất ATLĐ có thể xảy ra. Tiền lương thực hiện đúng qui chế. Lương được trả đúng, đủ và kịp thời cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 đạt: 10,897 triệu đồng/người/tháng.

- *Công tác kỹ thuật và đảm bảo ISO:* Các công trình do công ty thi công đều tuân thủ nghiêm ngặt qui trình, qui phạm, bản vẽ thiết kế. Theo đúng Nghị định 46 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. Công tác đảm bảo ISO hoạt động đi vào nề nếp, được tổ chức Quacert đánh giá công nhận và cấp chứng chỉ hoạt động cho Công ty.

- *Công tác Đầu tư - Quản lý TBXM, dụng cụ thi công:* Thực hiện theo đúng Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo phương châm đầu tư suất phát từ công việc, đầu tư có chọn lọc. Quá trình thực hiện đầu tư đúng trình tự thủ tục theo quy chế của Công ty. Công tác quản lý TBXM thực hiện đúng qui chế, XMTB sử dụng đúng mục đích và phát huy có hiệu quả sau đầu tư.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và báo cáo năm của Công ty.

- Định kỳ 3 tháng, 6 tháng và cả năm. Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, công tác tài chính và đánh giá các mặt công tác quản lý của Công ty.

- Trình thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh khi thấy cần thiết.

Kính thưa đại hội: Công tác giám sát trong điều kiện hết sức khó khăn, Nhận thức rõ trách nhiệm của mình. Ban kiểm soát chúng tôi xin hứa với các cổ đông sẽ mang hết tinh thần trách nhiệm trong công tác, thực hiện tốt chức năng giám sát, góp phần cùng Công ty duy trì hoạt động SXKD có hiệu quả. Xây dựng Công ty ngày càng phát triển. Chúng tôi cũng rất mong HĐQT, Ban Giám đốc, các cơ quan, đơn vị trong công ty và các cổ đông tạo mọi điều kiện thuận lợi để chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng cảm ơn, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGÔ SỸ NGUYỄN

Số: /BCĐT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ, THANH XỬ LÝ TÀI SẢN NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, THANH XỬ LÝ TÀI SẢN NĂM 2019

- Thực hiện Điều lệ, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CPXL Thành An 96 năm 2018;
- Căn cứ vào quy chế Quản lý Đầu tư và sử dụng thiết bị xe máy, dụng cụ thi công của Công ty đã ban hành;
- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019,

Hội đồng quản trị báo cáo kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2019 như sau:

I. Kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018:

1. Kết quả công tác đầu tư :

Trong năm, Công ty đầu tư 12 danh mục (gồm: 05 phương tiện vận tải, 06 máy móc thiết bị, 01 thiết bị văn phòng) với tổng giá trị đầu tư là: 6,05 tỷ đồng.
(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 01/KQĐT-2018)

2. Kết quả thanh xử lý và bán tài sản thu hồi vốn:

Số Xe máy - Thiết bị phân loại cấp 5, sử dụng không hiệu quả, đã hết khấu hao không có nhu cầu sử dụng. Theo đề nghị của các đơn vị, Công ty đã báo cáo đề nghị Binh đoàn cho phép thanh xử lý tài sản, loại ra khỏi biên chế 12 danh mục (trong đó 06 xe ô tô, 05 xe máy thiết bị, 01 thiết bị văn phòng) và đã được Binh đoàn chấp thuận. Số Xe máy Thiết bị đã được Công ty bán đấu giá thanh lý tài sản với tổng giá trị thu hồi vốn là: 579 triệu đồng.
(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 02/KQTXL-2018)

II. Kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2019:

1. Kế hoạch đầu tư:

Để tăng năng lực sản xuất, Công ty đã căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn của các gói thầu thuộc vốn Biển đông Hải đảo. Theo đề nghị của các Đơn vị năm 2019. Hội đồng Quản trị dự kiến đầu tư: 12 danh mục với số lượng 28 đầu Thiết bị và 01 Trụ sở làm việc tổng giá trị đầu tư: 35,7 tỷ đồng. Các loại xe máy, thiết bị lớn đầu tư để thi công các công trình như: Gói thầu số 6: Đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (giai đoạn 3), Gói thầu số 9: Xây lắp toàn bộ công trình dự án: Cải tạo đê chắn sóng cảng Phú Quý và gói thầu số 46 – xây dựng công trình bện cập đảo Thổ Chu.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2018)

2. Kế hoạch thanh xử lý tài sản:

Căn cứ vào số lượng, chất lượng Xe máy - Thiết bị thi công hiện có của Công ty. Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo rà soát lại toàn bộ XMTB, phân loại cấp 5 đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng đề xuất Binh đoàn cho phép thanh xử lý tài sản loại ra khỏi biên chế theo đúng quy định.

3. Đánh giá chung về kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018:

- Công tác đầu tư tăng năng lực sản xuất theo nhu cầu của công việc, quá trình đầu tư thực hiện theo đúng trình tự thủ tục, đúng quy chế đã ban hành. Sau đầu tư các đơn vị quản lý sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả vào các công trình.

- Việc thanh xử lý và bán tài sản thực hiện theo quy định của Nhà nước , Quân đội, của Binh Đoàn 11 và quy chế Quản lý đầu tư và sử dụng thiết bị xe máy, dụng cụ thi công của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2018, kế hoạch đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2019 của Công ty. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

KẾT QUẢ ĐẦU TƯ THIẾT BỊ XE MÁY NĂM 2018

Phụ lục: 01/ KQĐT-2018

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên thiết bị xe máy	Đơn vị tính	Thông số đặc trưng	Chất lượng	Xuất xứ	Số lượng	Nguyên giá	Theo kết cấu vốn			Ghi chú
								Thiết bị xe máy	Thiết bị văn phòng	XD CB	
I	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI					5	2.869.549.940	2.869.549.940	-		
1	Xe chuyên trộn bê tông Komaz 57K-4108	Cái	Thùng trộn 6 m3	75%	Nga	1	331.818.182	331.818.182			D24
2	Xe chuyên trộn bê tông Komaz 57K-4378	Cái	Thùng trộn 6 m3	75%	Nga	1	331.818.182	331.818.182			D24
3	Cải tạo thùng xe có gắn cầu 43X-1709	Cái				1	382.000.000	382.000.000			XN54
4	Sửa chữa xà lan mặt boong V61-00156HC15	Cái				1	896.793.500	896.793.500			CNQT
5	Sửa chữa tàu kéo vỏ thép TK11-12-14-VR-SI	Cái				1	927.120.076	927.120.076			CNQT
II	MÁY MÓC THIẾT BỊ					6	3.076.681.820	3.076.681.820	-		
1	Máy phát điện Mitsubishi MGP250 KVA	Cái	250KVA	80%	Nhật Bản	1	163.636.364	163.636.364			D24
2	Tủ hợp máy phát điện	Cái	500KVA	100%	Mỹ	1	1.440.000.000	1.440.000.000			CNQT
3	Đốt cầu thép	Cái	10x2,5 m	80%	Việt Nam	1	252.000.000	252.000.000			D3
4	Máy toàn đặc Sokkia CX 65	Cái	Độ phóng đại 30x	100%	Nhật Bản	1	106.818.183	106.818.183			XN33
5	Bộ trạm trộn bê tông 60m3/h	Cái	60m3/h	80%	Trung Quốc	1	772.727.273	772.727.273			D24
6	Sửa chữa máy đào EX750-5	Cái				1	341.500.000	341.500.000			CNQT
III	THIẾT BỊ VĂN PHÒNG					1	104.545.455	-	104.545.455		
1	Máy pho to copy Sharp MX-M564N	Cái		100%	Nhật Bản	1	104.545.455		104.545.455		XN54
	TỔNG CỘNG (I+II+III)					12	6.050.777.215	5.946.231.760	104.545.455		

Ghi chú: Tổng giá trị đầu tư năm 2018 là 6,05 tỷ đồng với 12 danh mục thiết bị. Cụ thể từng đơn vị như sau:

- Xí nghiệp 33: 1 danh mục, giá trị 106 triệu đồng
- Xí nghiệp 54: 2 danh mục, giá trị 486 triệu đồng
- Chi nhánh Quảng Trị: 4 danh mục, giá trị 3.605 triệu đồng
- Đội trực thuộc số 24: 4 danh mục, giá trị 1.600 triệu đồng
- Đội trực thuộc số 3: 1 danh mục, giá trị 252 triệu đồng

KẾT QUẢ THANH XỬ LÝ XE MÁY - THIẾT BỊ NĂM 2018

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	TÊN / MÃ HIỆU TRANG THIẾT BỊ XE MÁY	ĐVT	Số lượng	Nhãn hiệu/ số đăng ký	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Đơn vị quản lý	Giá trị thu hồi vốn	Ghi chú
I	XE Ô TÔ							196.000	
1	Ô tô tải KAMAZ 74C - 02187	Xe	Tự đồ	74C-02187	Nga	2008	CNQT	38.000	
2	Ô tô tải KAMAZ 74C - 02432	Xe	Tự đồ	74C-02432	Nga	2008	CNQT	38.000	
3	Ô tô tải KAMAZ 74C - 02139	Xe	Tự đồ	74C-02139	Nga	2008	CNQT	38.000	
4	Ô tô tải KAMAZ 74C - 02271	Xe	Tự đồ	74C-02271	Nga	2008	CNQT	38.000	
5	Ô tô tải KAMAZ 74C - 02442	Xe	Tự đồ	74C-02442	Nga	2008	CNQT	38.000	
6	Xe ô tô chỉ huy UAZ 31512 AV 1109	Xe	Chỉ huy	AV 1109	Nga	KXD	XN54	6.000	
II	THIẾT BỊ, MÁY MÓC							382.900	
1	Máy đào bánh xích KOMATSU PC650-5	Máy	Bánh xích	KOMATSU PC650-5	Nhật Bản	1994	CNQT	95.000	
2	Máy đào bánh lốp POOCLAIN 75 PB	Máy	Bánh lốp	POOCLAIN 75 PB	Pháp	1985	CNQT	102.000	
3	Phà máy 100 tấn	Máy		RS2	Việt Nam	2009	CNQT	51.000	
4	Máy đào bánh xích HITACHI EX700H	Máy	Bánh xích	HITACHI EX 700H	Nhật Bản	1993	CNQT	109.000	
5	Máy đào HITACHI EX 750	Máy	Bánh xích	HITACHI EX 750	Nhật Bản	1993	CNQT	25.900	
III	THIẾT BỊ VẬN PHÒNG							100	
1	Máy photo Ricoh MP2591	Máy			Việt Nam	2008	CNQT	100	
	TỔNG (I+II+III)							579.000	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ THIẾT BỊ XE MÁY NĂM 2019

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Tên thiết bị xe máy	Đơn vị tính	Thông số đặc trưng	Chất lượng	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn				Ghi chú
									NS hỗ trợ	Vay tín dụng ưu đãi	Vay tín dụng ngân hàng	Vốn tự có	
I	THIẾT BỊ XE MÁY					28		24.285.000	0	0	16.380.000	7.905.000	
1	Máy đào Komatsu PC750	chiếc	Gầu 3,2m3	80%	Nhật	2	2.500.000	5.000.000			3.500.000	1.500.000	
2	Cần cẩu Kato KR250	Chiếc	25 Tấn	80%	Nhật bản	1	2.700.000	2.700.000			1.890.000	810.000	
3	Cần cẩu Hitachi KH150-3	Chiếc	40 Tấn	80%	Nhật bản	1	4.500.000	4.500.000			3.150.000	1.350.000	
4	Sà lan 1500T	chiếc	1.500 T	100%	Việt Nam	1	6.000.000	6.000.000			4.200.000	1.800.000	
5	Máy bơm bê tông HBT35	chiếc	35 m3/h	100%	Nhật Bản	2	800.000	1.600.000			1.120.000	480.000	
6	Máy trộn bê tông JS500	chiếc	500 lít	100%	Trung Quốc	2	200.000	400.000				400.000	
7	Máy phát điện 100KVA	Chiếc	100 KVA	80%	Nhật Bản	1	200.000	200.000				200.000	
8	Kích thủy lực 200 tấn	Chiếc	200 T	100%	Trung Quốc	8	250.000	2.000.000				600.000	
9	Máy tời điện 10 tấn	Chiếc	10T	100%	Trung Quốc	1	135.000	135.000				135.000	
10	Xe goòng 40 tấn	Chiếc	40T	100%	Việt Nam	8	200.000	1.600.000				480.000	
11	Máy toàn đặc điện tử	Chiếc	độ phóng đại 30x	100%	Trung Quốc	1	150.000	150.000				150.000	
II	XÂY DỰNG CƠ BẢN					1		11.500.000	0	0	0	11.500.000	
1	Xây dựng trụ sở làm việc XN54					1		11.500.000				11.500.000	
	TỔNG (I+II)					29	0	35.785.000	0	0	16.380.000	19.405.000	

Ghi chú:

Số lượng và giá trị theo danh mục đầu tư trên dự kiến đầu tư theo phân kỳ vốn của Chủ đầu tư và tiến độ công việc cụ thể của các gói thầu vốn Biển Đông - Hải đảo.

BÁO CÁO KẾT QUẢ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96

TT	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2018		Thực hiện so với kế hoạch (%)	Kế hoạch năm 2019		Tỷ lệ tăng trưởng so 2018 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện		Tỷ lệ trích các quỹ năm 2019	Chi tiêu kế hoạch 2019	
1	2	3	4	5	6=5/4	7	8	9=8/5
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	1.400.000.000	1.407.545.191	101		1.400.000.000	99
2	Tổng vốn điều lệ tại DN	1.000 đ	124.199.860	124.197.870	100		124.197.870	100
3	Tổng doanh thu	1.000 đ	1.300.000.000	1.230.434.284	95		1.200.000.000	98
4	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	1.000 đ	28.600.000	27.425.752	96		26.400.000	96
5	Thuế TNDN	1.000 đ	5.720.000	5.485.150	96		5.280.000	96
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	1.000 đ	22.880.000	21.940.602	96		21.120.000	96
7	Lợi nhuận 2017 còn lại chưa phân phối			237.533				
8	Chia cổ tức và trích lập các quỹ							
8.1	Dự kiến chia cổ tức	1.000 đ	18.629.979	14.903.744	80		14.903.744	100
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	12			12	
8.2	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	1.000 đ	4.250.021	7.274.391			6.216.256	
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000 đ	2.337.512	4.000.915			(8.2)*55%	
	- Quỹ khen thưởng BĐH	1.000 đ	212.501	360.000			(8.2)*5%	
	- Quỹ khen thưởng - phúc lợi	1.000 đ	1.700.008	2.913.476			(8.2)*40%	
9	Trích khấu hao TSCĐ	1.000 đ	46.372.915	40.077.617	86		30.080.453	75
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000 đ	9.693	10.897	112		9.576	88
11	Thuế & các khoản phải nộp NS	1.000 đ	50.978.026	48.706.663	96		50.291.590	103
12	Thu hồi công nợ	1.000 đ	1.813.529.534	1.544.420.922	85		1.621.737.955	105

TỔNG CÔNG TY THÀNH AN
CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v chia cổ tức cho các cổ đông và phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Với quan điểm phân phối đảm bảo hài hòa các lợi ích: Nhà nước, Doanh nghiệp, người lao động và các cổ đông. Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 như sau :

Đơn vị tính: 1.000 đồng

1. Tổng lợi nhuận thực hiện (Đạt 2,23%/D/thu)	27.425.752
2. Nộp thuế TNDN	5.485.150
3. Lợi nhuận sau thuế (Đạt 1,78%/D/thu)	21.940.602
4. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm	22.178.135
- Lợi nhuận sau thuế năm 2017 chuyển sang	237.533
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018	21.940.602
Trong đó:	
4.1. Chia cổ tức (12%/1 cổ phần)	14.903.744
- Cổ tức phần vốn nhà nước (6.334.373 CP)	7.601.248
- Cổ tức phần vốn Công đoàn (25.153 CP)	30.183
- Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (6.060.261CP)	7.272.313
4.2. Trích lập các quỹ	7.274.391
- Quỹ đầu tư phát triển	4.000.915
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.913.476
- Quỹ khen thưởng BĐH	360.000

Trên đây là tờ trình xin ý kiến chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96 NĂM 2019.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Văn bản số 5253/UBCK-QLCB ngày 23/8/2018 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc báo cáo kết quả phát hành của TA9;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CPXL Thành An 96 năm 2018,

Nội dung đề nghị sửa đổi:

Điều lệ 2018	Điều lệ 2019
Điều 6. Vốn điều lệ. Vốn Điều lệ của Công ty là 110.498.100.000 đồng (<i>Một trăm mười tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, một trăm ngàn đồng chẵn</i>). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 11.049.810 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần.	Vốn Điều lệ của Công ty là 124.197.870.000 đồng (<i>Một trăm hai bốn tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn</i>). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 12.419.787 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần

(có bản chi tiết Dự thảo Điều lệ 2018 kèm theo)

Trên đây là nội dung đề nghị sửa đổi Điều lệ Công ty CPXL Thành An 96. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TỔNG CÔNG TY THÀNH AN
CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Hội đồng quản trị Công ty CPXL Thành An 96 kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2019 như sau:

1./ Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2./ Đề xuất:

1. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

2. Công ty TNHH kiểm toán Vaco.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2019 theo đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *MW*